TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 06 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Q

Địa chỉ trụ sở: Số B, L, phường H, thành phố Hà Nội (Trước đây là Số 25, L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Mạc Phong V, trú tại Số E, H, phường N, thành phố Cần Thơ là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền ngày 20 tháng 5 năm 2025).

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Trúc L, sinh năm 1994

Trú tại: Tổ A, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là Tổ 18, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Nguyễn S, sinh năm 1998

Trú tại: Tổ A, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là Tổ 18, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Mạc Phong V là người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Q và chị Trần Thị Trúc L, anh Trần Nguyễn S cùng thoả thuận

thống nhất: Chị Trần Thị Trúc L còn nợ lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q tạm tính đến ngày 29/12/2025, tổng số tiền là 2.934.746.131 đồng. Trong đó, nợ gốc của hợp đồng cho vay số 112/21/HĐCV-9373 ngày 26/4/2021 là 2.461.598.575 đồng, nợ lãi trong hạn là 162.208.558 đồng, lãi quá hạn là 298.374.864 đồng, lãi chậm trả lãi là 12.564.134 đồng.

Về phương thức trả nợ: Anh Mạc Phong V là người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Q và chị Trần Thị Trúc L cùng thoả thuận thống nhất: Chị Trần Thị Trúc L sẽ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q một lần vốn gốc và lãi nêu trên trong thời gian 01 tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và tiền lãi tiếp tục được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số 112/21/HĐCV-9373 ngày 26/4/2021 kể từ sau ngày 29/12/2025 cho đến khi chị Trần Thị Trúc L trả xong nợ.

Trường hợp, chị Trần Thị Trúc L không thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 112/2021/HĐTC-9373 ngày 26/4/2021, công chứng tại Phòng C, số công chứng 2942, quyển số 06/2021 TP/CC-SCC/HĐGD, đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 26/4/2021 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Tiền Giang, quyển số 01, số thứ tự 001924, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 1253, tờ bản đồ số 02, diện tích 267,3m^2 địa chỉ tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA553027+ DA53028, số vào sổ cấp GCN: CS04501 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 08/02/2021 cho chị Trần Thị Trúc L cùng sử dụng đất với anh Trần Nguyễn S.

Sau khi, chị Trần Thị Trúc L trả xong nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho chị Trần Thị Trúc L và anh Trần Nguyễn S giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA553027+ DA53028, số vào sổ cấp GCN: CS04501 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 08/02/2021 theo hợp đồng thế chấp đã ký kết.

Về chi phí tố tụng, gồm chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng, chị Trần Thị Trúc L tự nguyện chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần Q đã tạm nộp số tiền 2.000.000 đồng nên chị Trần Thị Trúc L phải hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Được giảm 50% còn lại 50% là 45.347.641 đồng, chị Trần Thị Trúc L tự nguyện chịu.

Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 42.198.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004478 ngày 13/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Kim Hằng